TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Bảng giá xe ô tô Hyundai tháng 6/2020

14:37 10/06/2020

Bảng giá xe ô tô Hyundai tháng 6/2020 gồm các mẫu Grand i10, Accent, Elantra, Kona, Tucson, SantaFe và Solati với giá bán lẻ khuyến nghị từ 315 triệu đến 1,245 tỷ đồng/xe (đã có VAT).

Tháng 6 này, TC Motor - đại diện thương hiệu Hyundai Thành Công chưa có động thái nào về các chương trình khuyến mại hay giảm giá, nhưng một số đại lý đang áp dụng chương trình tặng quà là bộ phụ kiện, thảm trải sàn hay dán kính miễn phí cho khách mua xe.

Ngày 10/6, TC Motor công bố kết quả bán hàng tháng 5/2020 đạt 4.833 xe, tăng 119% so với tháng trước, cộng dồn 5 tháng đầu năm 2020 lên 22.401 xe.

Trong các sản phẩm trên, Hyundai Accent và Grand i10 trong tháng qua đã lấy lại vị thế với doanh số bán hàng lần lượt 1.128 xe và 1.076 xe, tăng lần lượt 82,5% và 135.9%.

Tính chung 5 tháng đầu năm 2020, Hyundai Accent và Hyundai Grand i10 có doanh số cộng dồn lần lượt là 6.186 xe và 5.392 xe trong 5 tháng đầu năm.



Bảng giá xe ô tô Hyundai tháng 6/2020 gồm các mẫu Grand i10, Accent, Elantra, Kona, Tucson, SantaFe và Solati

Dưới đây là chi tiết bảng giá xe Hyundai tháng 6/2020:

Mẫu xe	Động cơ	Hộp số	Công suất tối đa	Mome xoắn cực đại	Giá bán lẻ
Grand i10:					
Grand i10 1.0 MT Tiêu chuẩn	1.0L	5 MT	66/5500	96/3500	315,000,000
Grand i10 1.0 MT	1.0L	5 MT	66/5500	96/3500	355,000,000
Grand i10 1.0 AT	1.0L	4 AT	66/5500	96/3500	380,000,000
Grand i10 1.2 MT Tiêu chuẩn	1.2L	5 AT	87/6000	122/4000	330,000,000
Grand i10 1.2 MT	1.2L	5 MT	87/6000	122/4000	370,000,000
Grand i10 1.2 AT	1.2L	4 AT	87/6000	122/4000	402,000,000
Grand i10 sedan 1.2 MT Tiêu chuẩn	1.2L	5 MT	87/6000	122/4000	350,000,000
Grand i10 sedan 1.2 MT	1.2L	5 MT	87/6000	122/4000	390,000,000
Grand i10 sedan 1.2 AT	1.2L	4 AT	87/6000	122/4000	415,000,000

Mẫu xe	Động cơ	Hộp số	Côngsuất tối đa	Mome xoắn cực đại	Giá bán lẻ
Accent:					
Accent 1.4 MT Tiêu chuẩn	1.4L	6 MT	100/6000	132/4000	426,100,000
Accent 1.4 MT	1.4L	6 MT	100/6000	132/4000	472,100,000
Accent 1.4 AT	1.4L	6 AT	100/6000	132/4000	501,100,000
Accent 1.4 AT Đặc biệt	1.4L	6 AT	100/6000	132/4000	542,100,000
Elantra:					
Elantra 1.6 MT	1.6L	6 MT	128/6300	155/4850	580,000,000
Elantra 1.6 AT	1.6L	6 AT	128/6300	155/4850	655,000,000
Elantra 2.0 AT	2.0L	6 AT	152/6200	196/4000	699,000,000
Elantra Sport 1.6 Turbo	1.6L	7 DCT	204/6.000	265/1500~4500	769.000.000
Kona:					
Kona 2.0 AT Atkinson	2.0L	6 AT	149/6200	180/4500	636.000.000
Kona 2.0 AT Atkinson Đặc biệt	2.0L	6 AT	149/6200	180/4500	699.000.000
Kona 1.6 Turbo	1.6L	7 DCT	177/5500	265/1500~4500	750.000.000
Tucson:					
Tucson 2.0 AT	2.0L	6 AT	156/6200	192/4000	799,000,000
Tucson 1.6 Turbo	1.6L	7 DCT	177/5500	265/1500~4500	932,000,000
Tucson 2.0 Dầu đặc biệt	2.0L	8 AT	185/4000	4000/1750 ~ 2750	940,000,000
Tucson 2.0 AT Đặc biệt	2.0L	6 AT	156/6200	192/4000	878,000,000
SantaFe:					
SantaFe xăng	2.4L	6 AT	188/6000	227/3750	995,000,000
SantaFe xăng Đặc biệt	2.4L	6 AT	188/6000	227/3750	1,135,000,000
SantaFe xăng Cao cấp	2.4L	6 AT	188/6000	241/3750	1,185,000,000

Mẫu xe	Động cơ	Hộp số	Côngsuất tối đa	Mome xoắn cực đại	Giá bán lẻ
SantaFe dầu	2.2L	8 AT	200/3800	441/1750~2750	1,055,000,000
SantaFe dầu Đặc biệt	2.2L	8 AT	200/3800	441/1750~2750	1,195,000,000
SantaFe dầu Cao cấp	2.2L	8 AT	200/3800	441/1750~2750	1,245,000,000

Giá bán trên đã bao gồm 10% thuế giá trị gia tăng, chưa có phí trước bạ, phí đăng ký biển số xe, phí đăng kiểm, phí sử dụng đường bộ và bảo hiểm trách nhiệm dân sự.

PV